

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 2/2025
NHÓM CƠM THƯỜNG (25 – 36 THÁNG)
Thời gian thực hiện: Từ 10/2=>14/2/2025

I. KẾ HOẠCH NGÀY

❖ *Thứ hai, ngày 10 tháng 2 năm 2025.*

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong tuần.

2. Bài tập TC-BP:

* Bật tại chỗ.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình vuông.

3.2. Chuẩn bị:

- Hình vuông (ít hình tròn).

- Hộp đựng.

- Đoàn tàu lửa gắn trên tường.

- Bìa cứng ngôi nhà có khoét hình vuông (đủ số lượng trẻ).

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Bé nhận biết hình vuông.**

- Cô cùng trẻ chơi với hình vuông. (khảo sát: sờ, lăn hình).

- Cô giơ hình lên và giới thiệu trẻ về hình vuông:

+ Trên tay cô là hình vuông- hình vuông có cạnh, có góc (cô vừa nói cô vừa sờ vào các cạnh, góc cho trẻ xem).

+ Bây giờ các con giơ hình vuông của mình lên cho cô xem.

- Cô và các con đang cầm hình gì trên tay? (hình vuông)

- Cô cho trẻ lặp lại: “hình vuông” cùng với cô.

+ Tại sao con biết đó là hình vuông? (có cạnh, góc).

- Kết luận: Hình vuông có cạnh, có góc và không lăn được.

=> Yêu cầu trẻ chọn tất cả hình vuông có trong hộp đựng để sang hộp hình vuông, chú ý quan sát và nhận xét trẻ.

*** Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập.**

- Trò chơi 1: “Gắn cửa sổ cho toa tàu”

+ Cách chơi: Trẻ chọn hình vuông gắn vào cửa sổ toa tàu (ít hình tròn).

+ Luật chơi: Trẻ chọn đúng hình vuông.

- Trò chơi 2: “Ráp hình”

+ Cách chơi: Trẻ chọn hình vuông gắn vào những chỗ khuyết của cửa sổ hình vuông trên tấm bìa cứng ngôi nhà.

+ Luật chơi: Trẻ chọn đúng hình vuông để ráp cho khớp.

- Kết thúc: Nhận xét- khen trẻ

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Mức độ phong phú của các tình tiết nội dung cốt chuyện (nhập vai chơi).

* Có ý tưởng xây dựng trước khi xếp, trong khi xếp, sau khi mô hình được làm xong.

* Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định.

* Góc NBPB: Chọn và gắn đúng hình vuông.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây xoài.

5.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Rèn các kỹ đi bước qua 5-6, đi bước qua 2-3 gậy kê cao.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi in bánh, câu cá; Gắn vòng cho voi.

6. Giờ ăn:

* Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ ôn lại nhận biết hình vuông.

8. Quan sát:

* Anh: Bảo Ngọc- Khánh Ngọc

* Lan: Đại- Minh Thu

* Vân: Nhân- Phong

* Bạch: Hoàng Quân- Anh Thu

9. Nhận xét cuối ngày:

* Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc:

* Kiến thức và kỹ năng:

❖ Thứ ba, ngày 11 tháng 2 năm 2025

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với trẻ về thói quen khi ăn uống.

2. Bài tập TC-BP:

*BAT tại chỗ

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cầm bút vẽ các nét cong tạo thành bong bóng.

3.2. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ chùm bong bóng to- nhỏ (2 tranh).

- Bút màu, giấy lót, giấy vẽ của cháu

- Nhạc không lời, máy casset.

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Bé quan sát tranh**

- Cô cho trẻ xem và quan sát bức tranh vẽ bong bóng của cô:

- Đàm thoại với trẻ:

+ Tranh vẽ gì? (Cô hỏi từng bức tranh)

- Cô giới thiệu trẻ: Từ nét cong cô vẽ thành chùm bong bóng to và chùm bong bóng nhỏ.

- Cho cháu chơi trò chơi: “Một ngón tay nhúc nhích

*** Hoạt động 2: Bé vẽ bong bóng.**

- Cô cho trẻ vào bàn thực hiện.

- Cô quan sát, gợi ý và hỗ trợ trẻ thực hiện.
- Kết thúc: Trưng bày sản phẩm.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Tập cho trẻ chơi đa dạng nội dung trong phạm vi sinh hoạt của bé ở gia đình, trường học ...*
- Hướng dẫn xây dựng công trình đa dạng (hàng rào, tàu, ô tô, nhà cao tầng, bàn, ghế, bồn hoa, chuồng con vật, đường đi...).
- * Giúp trẻ chơi thành thạo với trò chơi quen thuộc.
- * Góc tạo hình: Vẽ bong bóng.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động: Mèo bắt chuột.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Ném xa về phía trước bằng một tay, Tung bóng qua dây.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi in bánh, câu cá; Gắn vòng cho voi.

6. Giờ vệ sinh:

- * Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ làm quen bài hát: “Chú mèo”.

8. Quan sát:

- * Anh: Khôi- Kiệt
- * Lan: Thiên An- Tú Anh
- * Vân: Thịnh- Hân
- * Bạch: Nhân- Đăng Quân

. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ tư, ngày 12 tháng 2 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình trẻ.

2. Bài tập TC-BP:

* Chạy đuổi theo cô.

3. Giờ học:

3.1.1. Mục đích yêu cầu

* Trẻ biết hát vuôt theo bài hát: “Chú mèo”

3.1.2. Chuẩn bị:

- Máy casset, tiếng kêu con mèo
- Nhạc bài hát “Gà trống mèo con và cún con”, “Chú mèo”.

3.1.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Dạy hát: “Chú mèo”**

- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu con mèo và hỏi trẻ:
 - + Đó là tiếng kêu con gì?
- Cô giới thiệu bài hát: “Chú mèo” và giới thiệu tên tác giả.
- Cô hát cho cháu nghe kết hợp với nhạc nền.
- Cô trò chuyện về bài hát:
 - / Bài hát này nói về ai?
 - / Khi vui chú mèo kêu làm sao ?
 - / Còn khi buồn thì chú kêu thế nào?
- Cô hát cho trẻ với nhạc nền 1-2 lần.
- Cô dạy cháu hát:
 - + Cô cho cả lớp hát (2-3 lần), nhóm 2- 3 bạn (1-2 lần), cá nhân (2- 3 bạn)
- Cô quan sát và sửa sai cho cháu.

*** Hoạt động 2: Nghe hát: “Gà trống mèo con và cún con”**

- Cô giới thiệu tên bài hát và tác giả cho trẻ biết.
- Cô mở nhạc hát cho cháu nghe 2 lần.
- Cô khuyến khích cháu hưởng ứng theo cô.
- Kết thúc.

3.2.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết được vị trí trong không gian: trên- dưới, trước- sau so với bản thân trẻ

3.2.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng xung quanh lớp học.
- Ghế ngồi
- Đồ chơi; Bóng, búp bê, gấu bông

32.3. Tiến hành:

*** Hoạt động: Nhận biết trên- dưới, trước- sau.**

*** Nhận biết trên- dưới:**

- Cô cho cháu tìm đồ vật từ một vị trí trong không gian so với bản thân cháu:
- + Trên đầu con có gì? Trên đầu đội gì? Con hãy ngược nhìn phía trên có gì?
- + Dưới chân con có gì? Dưới chân con mang gì? Con hãy nhìn phía dưới của con có gì?

*** Nhận biết trước- sau**

- Cô đem đồ chơi ra, đặt phía trước trẻ và hỏi trẻ:
- + Đồ chơi đặt ở phía nào so với con?
- Cô cho trẻ nói lại từ: “Phía trước so với con” (trẻ nói nhiều lần).
- Cô đem đồ chơi ra, đặt phía sau trẻ và hỏi trẻ:
- + Đồ chơi đặt ở phía nào so với con?
- Cô cho trẻ nói lại từ: “Phía sau so với con” (trẻ nói nhiều lần).
- Cô yêu trẻ: Đặt đồ chơi phía trước hoặc phía sau, trẻ lấy đồ chơi đặt theo yêu cầu của cô.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế.
- * Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .
- * Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ
- * Góc âm nhạc: Hát: “Chú mèo”

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây mận.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Ném xa về phía trước bằng một tay, Tung bóng qua dây.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi in bánh, câu cá; Gắn vòng cho voi.

6. Giờ ngủ:

- * Tự lấy và cất dẹp gối khi ngủ.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ ôn lại bài hát : "Chú mèo"
- * Cô cho trẻ ôn lại nhận biết trên- dưới, trước-sau.

8. Quan sát:

- * Anh: Minh- Nghi
- * Lan: Duy- Duyên
- * Vân: Phương Vy- Nhàn
- * Bạch: Tiên- Hoàng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ năm, ngày 13 tháng 2 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các bài hát mà trẻ biết.

2. Bài tập TC-BP:

- * Bỏ bóng vào rổ.

3. Giờ học:**3.1.1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết đọc vùót cùng cô bài thơ: “Cái bát”.

3.1.2. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ, cái bàn, que chỉ.
- Máy casset, nhạc nền.
- Cái chén thật, hộp quà.

3.1.3. Tiến hành:*** Hoạt động 1: Bé đọc thơ: “Cái bát”**

- Cô cho trẻ xem hộp quà, trong đó có cái chén thật và hỏi trẻ:

+ Cái gì đây? (Cái chén)

- Cô giới thiệu bài thơ “Cái bát”.

* Đọc thơ cho trẻ nghe:

- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm với nhạc nền.

- Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm, kết hợp tranh minh họa.

- Trò chuyện về nội dung bài thơ:

+ Cô vừa đọc bài thơ gì? (Bài thơ: Cái bát)

+ Bài thơ nói về cái gì? (Cái bát hay còn gọi là cái chén).

+ Em bé cầm cái bát bị gì? (Cái bát bị đánh rơi).

+ Em bé đã nói gì khi cái bát bị rơi? (Xin lỗi bát ơi!)

=> Nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái bát hay còn được gọi là cái chén, khi mình cầm cái chén thì con phải cầm cái chén cẩn thận để cái chén không rơi xuống đất. + Trẻ đọc thơ cùng cô (cô đọc chậm rãi rõ ràng)

- Cả lớp đọc 2-3 lần theo cô.

- Cho 2-3 nhóm đọc.

- Cho 3 - 4 cá nhân đọc

=> Chú ý sửa sai cho trẻ những từ trẻ đọc chưa rõ, hướng dẫn động viên trẻ đọc diễn cảm. Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ gì?

*** Hoạt động 2: Nghe bài hát: "Cái bát xinh xinh".**

- Cô giới thiệu tên bài hát.

- Cô cho trẻ nghe bài hát: 1-2 lần.

- Kết thúc.

3.2.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết đội nón đúng cách.

3.2.2. Chuẩn bị:

- Nón đủ số lượng trẻ, nón của cô. (các loại nón khác nhau)

- Móc treo nón, kệ đựng nón.

3.2.3. Tiến hành:

*** Hoạt động: Bé tập đội nón.**

- Cô tạo tình huống: Cô cho trẻ đi siêu thị mua nón.

- Cô làm mẫu cách đội nón cho trẻ xem: 2 loại nón khác nhau (nón lưỡi trai, nón rộng vành).

- Cô trò chuyện với trẻ:

+ Các con đội nón khi nào?

+ Tại sao mình phải đội nón?

- Cho cả lớp tự lấy nón và đội nón. Cô nhận xét cách đội nón của trẻ và quan sát sửa sai cho trẻ.

* Kết thúc: Trẻ đội nón đi chơi.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Quan sát: Rau bạc hà.

4.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Ném xa về phía trước bằng một tay, Tung bóng qua dây.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi in bánh, cà kheo; Gắn vòng cho voi.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Tự chơi: Chủ động thực hiện hành động chơi với các tình tiết khác nhau, với tình huống giả bộ và vật thay thế, chơi theo các bạn cần sự gợi ý thường xuyên của cô giáo.

* Tập cho trẻ chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi (đưa đồ chơi, cùng xếp, cùng chơi với nhau...), nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .

* Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định

* Góc đọc sách: Đọc bài thơ: "Cái bát".

6. Giờ ăn:

* Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ ôn lại bài thơ: "Cái bát".

* Giáo dục trẻ đội nón khi đi ra ngoài đường.

8. Quan sát:

* Anh: Bảo Ngọc- Khánh Ngọc

* Lan: Đại- Minh Thư

* Vân: Phong- Thịnh

* Bạch: Anh Thư- Nhân

9. Nhận xét cuối ngày:

* Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc:

* Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ sáu, ngày 14 tháng 2 năm 2025*

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với trẻ về cách giữ gìn cơ thể.

2. Bài tập TC-BP:

* Bỏ bóng vào rổ.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động liên hoàn: Đi trong đường hẹp- Bò thấp chui qua cổng.

3.2. Chuẩn bị:

- Máy cassette, đĩa nhạc: " Bé tập thể dục ".
- Cổng hình thú, vạch mức.
- 2 đường hẹp (rộng 35- 40cm); chiều dài: 3m.

3.3. Tiến hành:

3.3.1. Khởi động:

- Cô và cháu cùng khởi động trên nền nhạc: “Bé tập thể dục” đi với các kiểu chân: Đi thường -> đi giong cao tay -> đi thường -> đi khom lưng -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> chạy chậm dần -> đi thường.

3.3.2. Trọng động:

3.3.2.1. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Đứng tự nhiên, giơ tay lên cao - hạ tay xuống (3 lần x 4 nhịp)
- Bụng, lườn: Đứng tự nhiên, tay chống hông, vặn người sang 2 bên. (2 lần x 4 nhịp)
- Chân: Đứng tự nhiên, ngồi xuống, đứng lên (3 lần x 4 nhịp)
- Bật: Bật tại chỗ (1lần x 4 nhịp)

3.3.2.2. Vận động cơ bản:

- Cô giới thiệu vận động: “Đi trong đường hẹp- Bò thấp chui qua cổng”.
- Cô làm mẫu và giải thích động tác cho trẻ xem: Cô đi đến vạch mức, Cô đứng tự nhiên 2 tay thả lỏng đi trong đường hẹp, cố gắng không đụng đường hẹp. Khi đi hết đường hẹp đến cổng thì cô khom người xuống, khuỵu gối, bàn tay căng chân áp sát sàn, mắt nhìn về phía kết hợp chân nọ tay kia bò chui qua cổng, khi bò luôn giữ thẳng lưng. Cô bò qua cổng thì đứng lên về vạch xuất phát.

+ Trẻ thực hiện: 4-5 lần.

@ Lần 1: Trẻ đứng trước vạch xuất phát, trẻ đi trong đường hẹp, khi đi hết đường hẹp thì bò chui qua cổng và về vị trí sau bạn đứng.

@ Lần 2: Nâng yêu cầu bằng cách thu hẹp chiều rộng, dài hơn.

+ Cô quan sát: Khuyến khích, động viên, nhắc trẻ khi bò bàn tay căng chân áp sát sàn giữ thẳng người, không đụng đầu vào cổng.

3.3.3. Hồi tĩnh:

- Cô cho trẻ làm chim bay.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Quan sát: Đậu bắp.

4.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Ném bóng vào đích ngang, Tung bóng qua dây.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Chơi in bánh, cà kheo; Gắn vòng cho voi.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Sử dụng vật thay thế trong trò chơi khi có nhu cầu (khối gỗ, que đẽ lưỡi, vải vụn, chai nhựa)
- * Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .
- * Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ
- * Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh truyện

6. Giờ ăn:

- * Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng.

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ ôn lại các bài hát đã học.

* Cô cho trẻ chơi lồng hộp.

8. Quan sát:

* Anh: Khôi- Kiệt

* Lan: Thiên An- Tú Anh

* Vân: Hân- Phương Vy

* Bạch: Đăng Quân- Tiên

9. Nhận xét cuối ngày:

* Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc:

* Kiến thức và kỹ năng: